

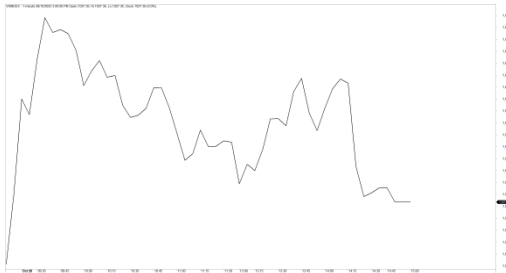
Market Today: Khối ngoại bán ròng mạnh

28/10/2022

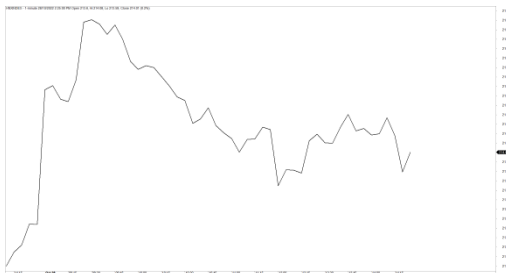
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,027.36	213.73	76.09
% ngày	-0.06%	0.05%	-1.54%
% tuần	0.74%	-1.69%	-3.16%
% tháng	-10.17%	-15.30%	-11.36%
% năm	-28.56%	-48.01%	-27.10%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	11,435	868	429
TB 1 tháng	11,830	1,000	509
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,145.55	28.68	83.00
Bán	4,557.49	0.66	83.62
Giá trị ròng	-3,411.94	28.02	-0.61
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	97	149
Mã Giảm	305	80	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	10.50	12.38	12.04
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,125	259	1,037
LS Cổ tức	1.64%	4.67%	3.36%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Sau phiên tăng mạnh liền trước, các chỉ số đã có phiên chững lại. Cụ thể, chỉ số VN-Index đóng cửa giảm nhẹ 0.06% dừng tại 1027.36 điểm, chỉ số HNX-Index tăng 0.05%, chỉ số Upcom-Index giảm 1.54%. Giá trị giao dịch khớp lệnh ghi nhận đạt 9,683 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm Ngân hàng và Bất động sản là 2 nhóm giao dịch tích cực trong phiên cuối tuần khi phần còn lại của thị trường bị chốt lời ngắn hạn. VIC, VHM, GVR cùng với TCB (+6.8%), ACB (+1.1%) là những mã đóng góp vào sắc xanh của chỉ số. Ngược lại, NVL (-1.9%), FPG (-1.1%) cùng với HPG (-3.4%) bị chốt lời mạnh. Nhóm cổ phiếu ngành Thép (HSG, NKG) bị bán mạnh trong phiên cuối tuần khi KQKD quý tiêu cực. Ở chiều ngược lại, nhóm Chứng khoán ghi nhận nhiều mã tiếp đà hồi phục như VND, VIX, HCM...

Trên sàn Hà Nội, CEO (+7.6%), VC2 (+9.8%), APS (+4.2%) là những mã có mức tăng ấn tượng.

Khối ngoại bán ròng với giá trị 3,384 tỷ đồng toàn thị trường. EIB (3343 tỷ), HPG (139 tỷ), STB (47 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, MSN (76 tỷ), VNM (48 tỷ), FRT (34 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ còn giằng co quanh đường trung bình 20 phiên trong các phiên giao dịch đầu tuần. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho thấy rủi ro ngắn hạn có dấu hiệu giảm dần, nhưng chỉ số VN-Index cần vượt mức 1,050 điểm thì rủi ro ngắn hạn mới có thể giảm mạnh và cơ hội mua mới sẽ gia tăng. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng mạnh và chuyển sang trạng thái bi quan cho thấy tâm lý nhà đầu tư đã tích cực hơn.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, trên quan điểm thận trọng, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường và chờ điểm xác nhận xu hướng của thị trường. Đồng thời, nếu các nhà đầu tư có tỷ trọng tiền mặt cao thì có thể xem xét mua thăm dò với tỷ trọng thấp dưới 5% và nên tập trung ở các cổ phiếu xác nhận xu hướng tăng ngắn hạn.

Theo đồ thị tuần, chỉ số VN-Index vẫn duy trì trên mức 1,000 điểm và tăng nhẹ 0.7% so với tuần giao dịch trước. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn hồi phục trung hạn, nhưng xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn nên tiếp tục đứng ngoài và nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp với tỷ trọng nắm giữ là 20-25% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1027.36	-0.06%	HNI	213.73	0.05%	UPCoM	76.09	-1.54%
VN30	1029.49	0.10%	HN30	351.43	0.03%			
VN Mid	1339.8	-0.51%	VNX	997.25	-0.03%			
VN Small	1141.08	0.69%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1145.55		Mua	28.68		Mua	83.00	
Bán	4557.49		Bán	0.66		Bán	83.62	
GT ròng	-3411.94		GT ròng	28.02		GT ròng	-0.61	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HDG	1900	6.99%	CSC	3800	9.87%	SBS	435	9.26%
VIX	470	6.97%	VC2	1500	9.80%	PAT	6089	5.58%
CKG	1700	6.97%	OCH	600	9.09%	MSR	549	4.29%
DPG	1650	6.86%	CEO	900	7.63%	TCI	303	4.04%
TCB	1550	6.78%	APS	300	4.23%	DDV	434	3.98%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TLH	-460	-6.88%	AMV	-200	-4.65%	SIP	-1387	-1.33%
HSG	-900	-6.84%	VGS	-500	-4.42%	NTC	-331	-0.23%
NKG	-1050	-6.73%	TNG	-500	-3.09%	BWS	0	0.00%
VFG	-2950	-6.56%	PVC	-400	-2.55%	BVB	26	0.28%
EIB	-2600	-6.19%	TAR	-400	-2.40%	ACV	255	0.35%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	338,848		KSF	22,650		ACV	160,126	
VIC	212,436		THD	14,770		VGI	73,444	
GAS	208,621		IDC	14,520		BSR	56,314	
VHM	195,511		BAB	11,469		VEA	52,538	
BID	170,978		PVS	10,563		MCH	52,114	

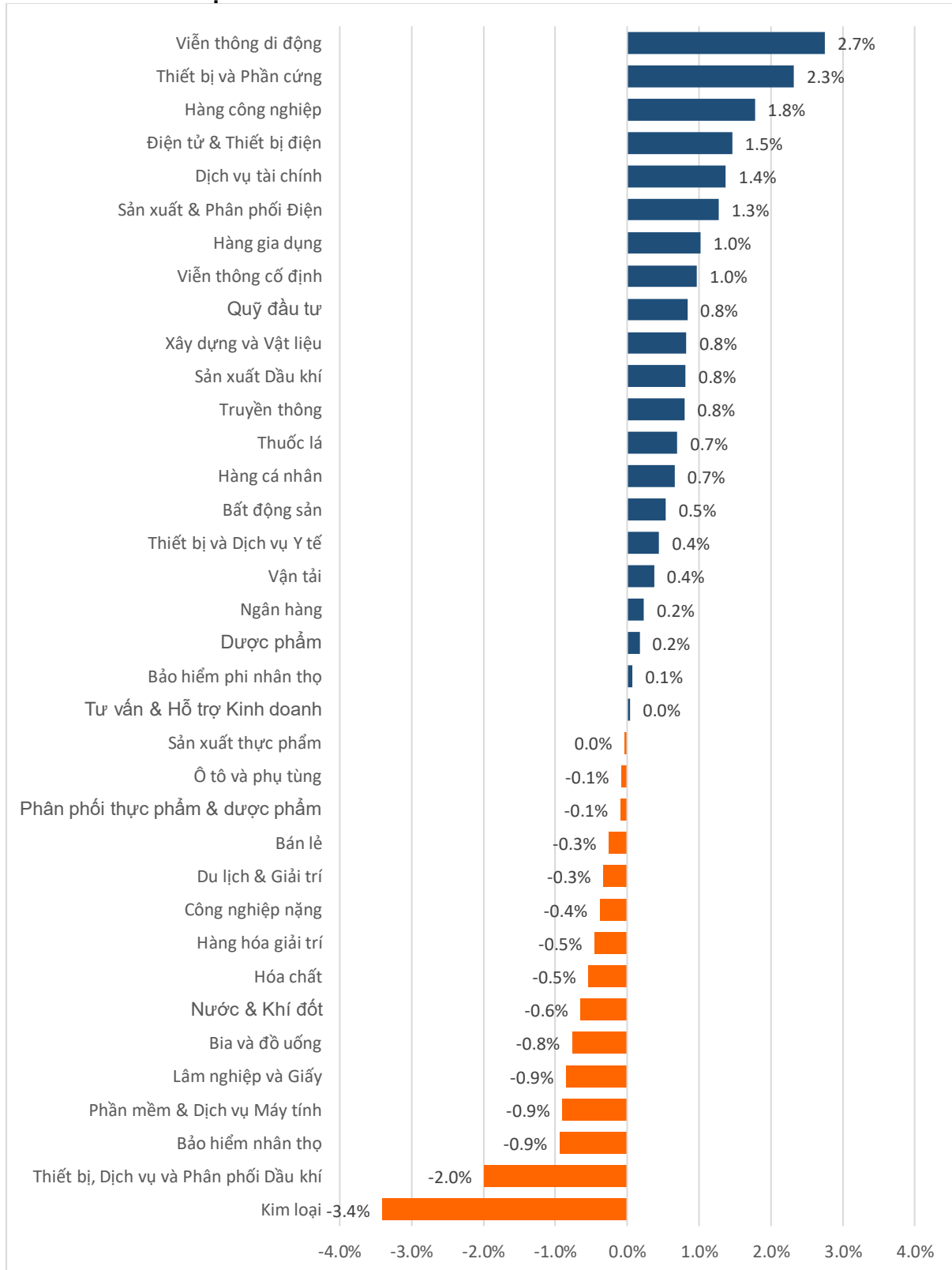
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
EIB	82,384,115	1,728,111	CEO	8,811,525	4,858,872	BSR	5,711,173	6,875,757
HPG	31,416,764	26,380,867	SHS	8,246,704	9,338,779	PVX	3,563,940	798,288
VND	25,038,832	21,763,744	PVS	5,699,927	7,203,841	SJC	2,709,486	41,044
MBB	20,128,292	11,746,431	KLF	4,482,528	1,863,074	ATG	2,373,235	152,459
STB	19,244,737	19,117,519	ART	3,640,863	845,348	PAS	1,872,200	1,156,516

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



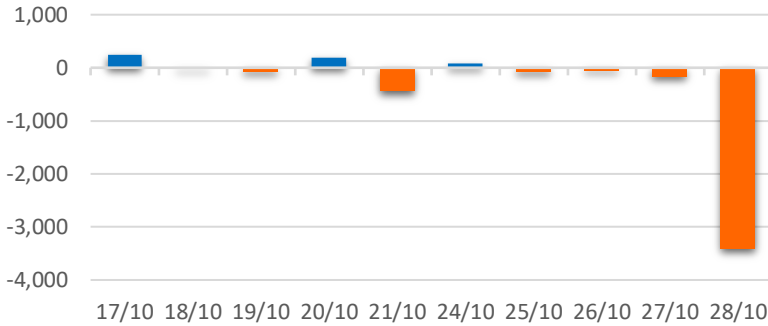
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

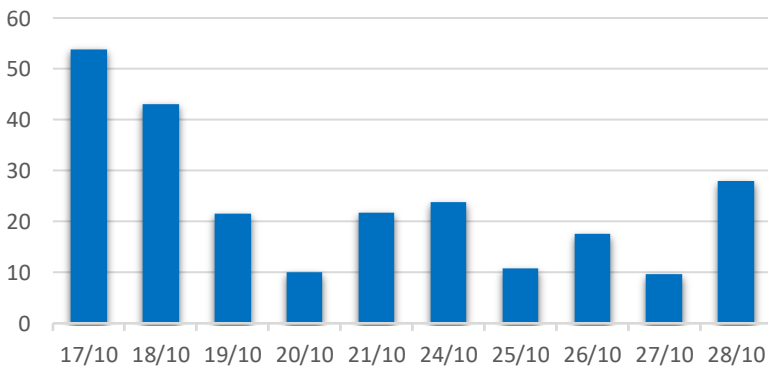
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MSN	76,454	EIB	3,342,801
VNM	47,636	HPG	138,672
FRT	34,112	STB	46,652
VCB	27,293	GEX	27,277
DGC	25,457	VIC	22,856

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

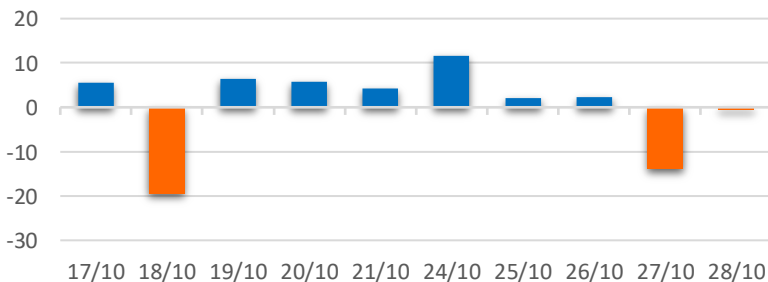
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	20,127	MBG	174
IDC	5,712	NRC	147
SHS	652	TNG	57
HUT	412	IVS	31
PLC	406	DL1	29

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	391	TCI	1,152
MCM	364	VTP	696
MCH	259	NTC	582
PAT	228	BDT	170
MML	220	DDV	113

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TCB	17,883	BCM	62,311
MBB	8,209	FUEVFNVD	38,910
LPB	2,941	VPB	32,665
HCM	2,085	MSN	17,443
BMI	1,220	NVL	16,608

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

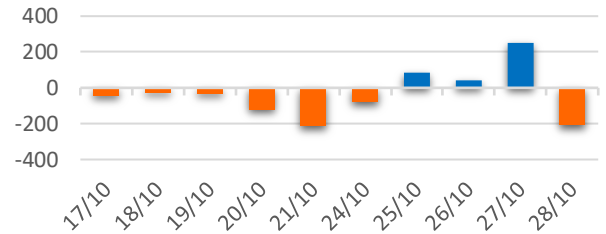
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		GKM	136
		SAF	4.2
		NET	3.7
		S55	3.1
		NTH	2.9

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

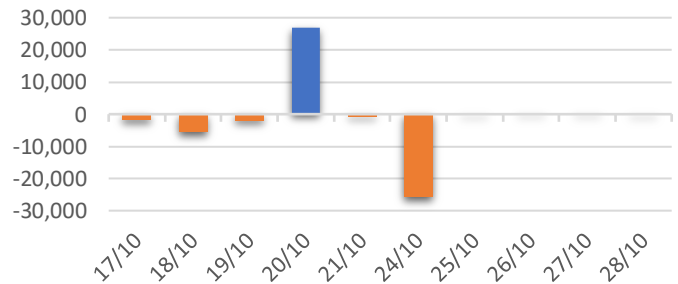
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QTP	1,313	ACV	76,348
TCI	625	ATG	7,384
		SIP	1,239.0
		MCM	1,095.0
		VOC	417.0

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

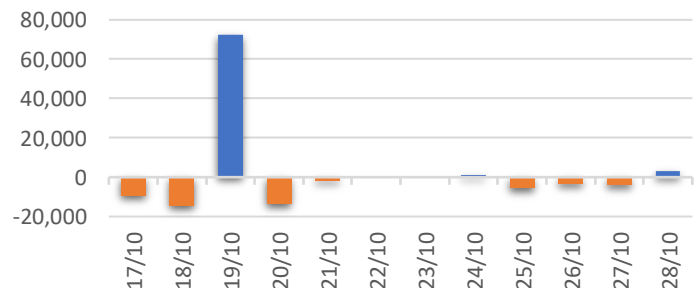
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



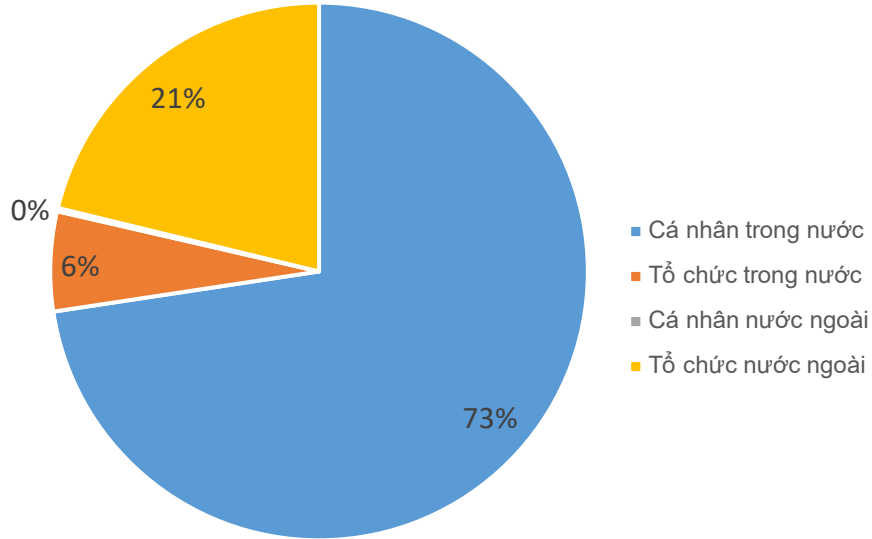
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

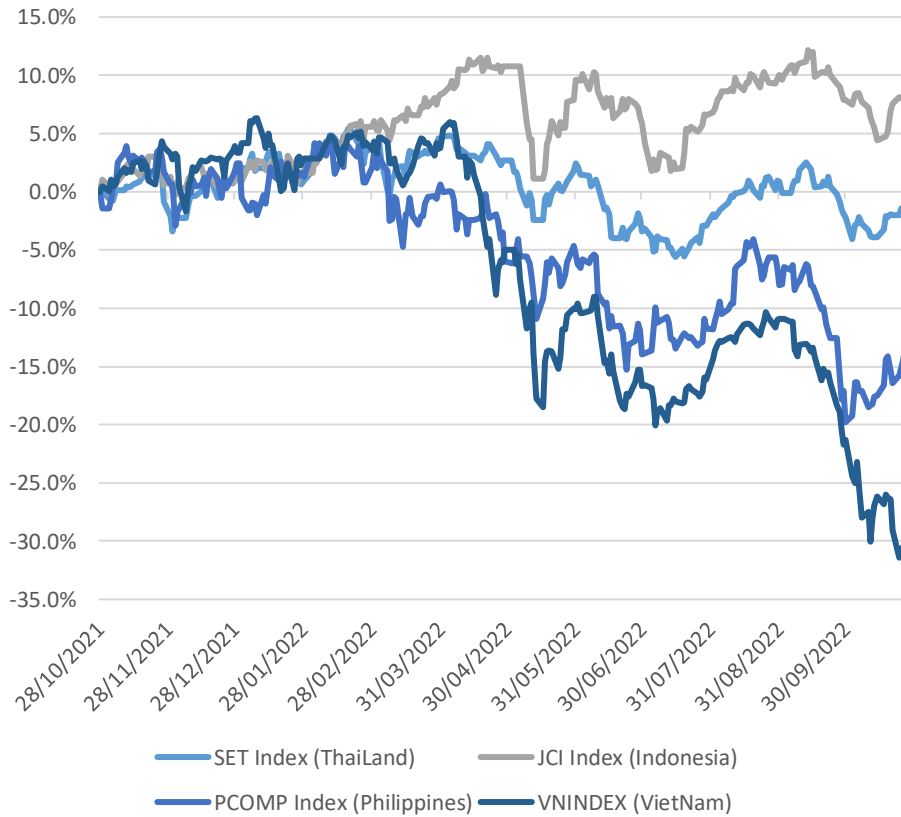


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

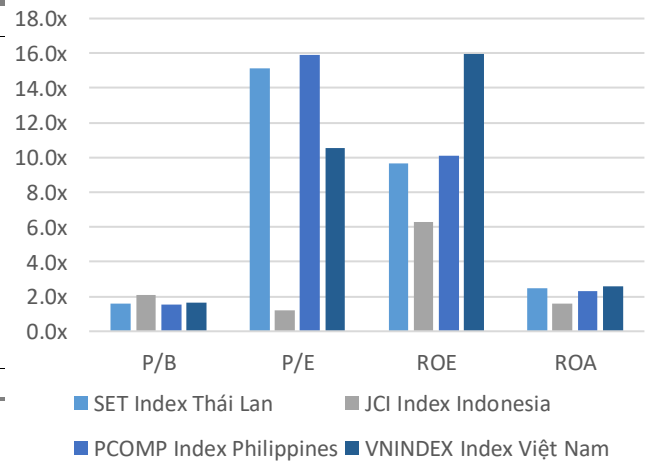
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.1x	1.5x	1.7x
P/E		15.1x	1.19	15.9x	10.5x
ROE	%	9.68	6.30	10.08	15.95
ROA	%	2.48	1.61	2.29	2.60
Vốn hóa	Tỷ USD	510.84	606.93	150.99	165.12
GTGD	Tỷ USD	1.53	0.69	0.07	0.38
LS cổ tức	%	2.84	2.62	2.24	1.82

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written